

ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ T15XDCB

TÊN HỌC PHẦN: THIẾT KẾ CẦU BTCT

M? H Ọ C PHẦN : CIE - 416

HỌC KỲ

TÍN CHỈ

LẦN THI

5

3

1

Ngày thi: 25/06/2012

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
					15			15		15			55	100			
1	152221973	BÙI TÂN	KHANH	T15XDCB	10			7		6			6.5	7.0	Báý		
2	152221975	BÙI ĐỨC	THUẬN	T15XDCB	8			7		6.5			6.5	6.8	Sầu pháý Tầm		
3	152221976	ĐÀO THỂ	HOÀNG	T15XDCB	6.5			6		5			5.5	5.7	Nằm pháý Báý		
4	152221979	LÊ VĂN	CHUNG	T15XDCB	6.5			6		5			6	5.9	Nằm pháý Chên		
5	152221980	HOÀNG QUỐC	HỮU	T15XDCB	6.5			6		5			6.5	6.2	Sầu pháý Hai		
6	152221984	LÊ VĂN	LONG	T15XDCB	10			6		5			6.5	6.7	Sầu pháý Báý		
7	152221985	TRẦN ANH	NGỌC	T15XDCB	7			7		6.5			5.5	6.1	Sầu pháý Mắ		
8	152221990	HOÀNG NGỌC	QU?	T15XDCB	5			6		5			5.5	5.4	Nằm pháý Bắ		
9	152221992	TÔ QUỐC	TÙNG	T15XDCB	10			7		6.5			6	6.8	Sầu pháý Tầm		
10	152221993	ĐỖ VĂN	ĐỆ	T15XDCB	10			7		6			6	6.8	Sầu pháý Tầm		
11	152221995	TRƯƠNG THANH	LÂM	T15XDCB	9			7		6.5			8.5	8.1	Tầm pháý Mắ		
12	152221996	CAO XUÂN	QU?	T15XDCB	9			7		6			6.5	6.9	Sầu pháý Chên		
13	152221997	TRẦN PHƯỚC	QUY	T15XDCB	10			7		5.5			5	6.1	Sầu pháý Mắ		
1	0320	TRẦN MINH	PHONG	T13XDC	7			5		5			V	0.0	Khăng		

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU				
STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	13	93%	
2	Số sinh viên nợ	1	7%	
TỔNG CỘNG :		14	100%	

LẬP BẢNG

KIỂM TRA

(k? và ghi r? họ tên)

Nguyễn Kim Đức

L?NH ĐẠO KHOA

PH?NG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH

(k? và ghi r? họ tên)

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 07 năm 2012

ThS. Nguyễn Hữu Phú